

Hoa Lư, ngày 14 tháng 12 năm 2021

Số 65/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: anh Vũ Tuấn Đ, sinh năm 1984.

ĐKKH: thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: chị Giang Thị H, sinh năm 1984.

ĐKKH: thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Tuấn Đ và chị Giang Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: chị Giang Thị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là cháu Vũ Minh T, sinh ngày 19/12/2009 và cháu Vũ Đức T, sinh ngày 18/5/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện nay hai cháu T, T đang ở với chị H và anh Đ. Anh Vũ Tuấn Đ có

trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Giang Thị H mỗi tháng 3.000.000(ba triệu) đồng (cháu T và cháu T mỗi cháu 1.500.000đ/tháng), kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu T, cháu T đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: anh Đ, chị H đều xác định để anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh Vũ Tuấn Đ nhận nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0002081 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Chi cục THADS huyện Hoa Lư;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Ninh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

ĐÀO THỊ HUỆ